TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2022/HSST
Ngày: 18-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Huỳnh Tòa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Xứng
Bà Nguyễn Thị Tiên

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trương Văn Phương, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bị cáo Nguyễn Trung L, sinh năm 1980; Nơi sinh: Đồng Nai, Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Nơi cư trú: Thôn Phú Tân, xã R, huyện R, tỉnh B; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1961 và bà Lê Thị V, sinh năm 1959. Bị cáo có 04 em ruột, lớn nhất sinh năm 1982 và nhỏ nhất sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con ruột, lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2021 cho đến nay.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B
Truy tố về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".
Theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*
- Ông Trương Chí T, sinh năm 1993.
Trú tại: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B.
** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
- Bà Đỗ Tâm Nh, sinh năm 2007
Trú tại: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B.

** Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Tâm Nh:*

- Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1981.

Trú tại: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B.

** Người làm chứng:*

1/ Ông Phan Đăng Trung, sinh năm 1980.

Trú tại: Xã R, huyện R, tỉnh B.

2/ Ông Phạm Văn D, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn 3, xã L, huyện R, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/01/2021 bị cáo L điều khiển xe ô tô biển số 61C-026.88 lưu thông trên đường ĐT 741 theo hướng huyện R đi Thành phố X. Khi đến cổng nhà ông K tại ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B. Bị cáo L định điều khiển xe ô tô vào khuôn viên nhà ông Kh nhưng phát hiện xe máy xúc do anh Phan Đăng Tr điều khiển từ nhà ông Kh đi ra nên L dừng xe trước cổng nhà ông K để chờ xe máy xúc của anh Tr đi ra. Cùng lúc này Đỗ Tâm Nh điều khiển xe đạp điện chở theo cháu Trương Phạm Huyền Tr lưu thông sát lề đường bên phải cùng chiều với xe ô tô của bị cáo L và dừng song song với xe ô tô của L. Sau khi thấy anh Trung điều khiển xe máy xúc đi ra khỏi cổng nhà ông Kh, bị cáo L điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ vào cổng nhà ông Kh thì đụng vào xe đạp điện của Nh làm Nh, Tr ngã xuống đường và Tr bị bánh xe giữa bên phải xe ô tô của bị cáo L cán qua người tử vong tại hiện trường.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/2021/GĐPY ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, kết luận: Trương Thị Huyền Tr, sinh năm 2019 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, giập não dẫn đến tử vong.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 61C-026.88;
- 01 xe đạp điện nhãn hiệu Alaska, màu đỏ đen.
- 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trung L;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 057728;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3518888;
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1520208;

Ngày 09/02/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại xe ô tô biển số 61C-026.88 cho bị cáo L;

Ngày 03/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại: 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 057728; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3518888; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1520208 cho bị cáo L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho bị hại Trương Phạm Huyền Tr là ông Trương Chí T số tiền 80 triệu đồng; gia đình nạn nhân đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và bị cáo cũng đã bồi thường hư hỏng tài sản là xe đạp điện của Đỗ Tâm Nh số tiền 5 triệu đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 88/CTr -VKS ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38; Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo mức án đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải bắt chấp hành án phạt tù nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cơ hội để làm ăn và nuôi con nhỏ.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên:

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trung L;

+ Trả lại cho ông Đỗ Văn L1 01 xe đạp điện hiệu ALASKA màu đỏ đen.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Trung L: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình nuôi con nhỏ vì bị cáo là lao động chính trong nhà, vợ đã ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, quá trình tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 88/CTr -VKS ngày 25/11/2021 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố đối với bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa, phù hợp biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm pháp y và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/01/2021, bị cáo Nguyễn Trung L đã điều khiển xe ô tô biển số 61C-026.88 lưu thông trên đường ĐT741 theo hướng huyện R đi thành phố X. Khi đi đến đoạn đường ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh B, bị cáo L điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn gây tai nạn với xe đạp điện do cháu Đỗ Tâm Nh điều khiển chở theo cháu Trương Phạm Huyền Tr, hậu quả làm cho cháu Tr tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô chuyển hướng nhưng không quan sát, không đảm bảo an toàn là có khả năng gây ra tai nạn, gây nguy hiểm đến sức khoẻ, tính mạng của người khác nhưng với thái độ chủ quan, lơ là đã chuyển hướng không quan sát và gây tai nạn làm thiệt hại về tính mạng của người bị hại và gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng điều khoản quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và đang nuôi con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Mặc khác, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo L một cơ hội để có thể trở thành người có ích cho xã hội trong tương lai nên thiết nghĩ không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát là cũng đủ tác dụng răn đe, giáo

dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo L có hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô biển số 61C-026.88 Cơ quan CSĐT đã xử lý trả lại cho bị cáo nên không xem xét lại trong vụ án.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trung L;

Đối với xe đạp điện ALASKA của ông Đỗ Văn L1 cần tuyên trả lại cho ông Lỹ.

[6]Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trương Chí T đã nhận tiền bồi thường bồi thường, hỗ trợ khắc phục hậu quả không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận tiền bồi thường thiệt hại về xe đạp điện không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Trung L cho UBND xã R quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: không.

4. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trung L;

- Trả lại cho ông Đỗ Văn L1: 01 chiếc xe đạp điện hiệu ALASKA màu đỏ đen.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Buộc bị cáo Nguyễn Trung L phải nộp 200.000đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND,VKSND tỉnh B (02);
- P. PV 27 CA tỉnh B;
- VKSND huyện Đ (01);
- CC THADS huyện Đ(01);
- CA huyện Đ (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh B (01);
- UBND xã R(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tòa